

- Ông Hoàng Tuấn A - Phó giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S; có mặt.

***\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng S.

*Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Hoàng Hồng Ng - Chuyên viên Phòng quản lý đất đai, Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Lạng S; có mặt.

- Ông Bùi Văn T, anh Bùi Duy L, anh Bùi Phi L1, chị Trần Thị Phương Th; cùng địa chỉ: số 14, ngõ 147, tổ 7, khối 9, phường Vĩnh Tr, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S; đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, người khởi kiện bà Vi Thị Mai Ph trình bày:*

Bà Vi Thị Mai Ph yêu cầu Tòa án tuyên hủy Quyết định số 3876/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S; Quyết định số 4102/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S; Thông báo thu hồi đất số 1246/TB-UBND ngày 25/12/2019 của UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S; Quyết định số 2725/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S; Văn bản số 471/UBND-PTQĐ ngày 05/3/2021 của UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S. Lý do bà Ph yêu cầu Tòa án hủy các quyết định nêu trên, bởi gia đình bà là chủ sử dụng diện tích đất 301,4m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 12.1 diện tích 131m<sup>2</sup>; thửa đất số 20 diện tích 33,4m<sup>2</sup>; thửa đất số 21 diện tích 137m<sup>2</sup> (tương ứng một phần thửa số 12, toàn bộ thửa số 20, 21 tờ bản đồ 16, bản đồ địa chính phường Vĩnh Tr).

Theo Thông báo số 1246 ngày 25/12/2019 của UBND thành phố Lạng S về việc thu hồi đất để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr, thành phố Lạng S. Việc UBND thành phố Lạng S ra Thông báo thu hồi số 1246 ngày 25/12/2019 là trái quy định của pháp luật vì diện tích đất gia đình bà bị thu hồi nằm trong dự án tiểu khu tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr; UBND tỉnh Lạng S đã có Quyết định số 1618 ngày 05/8/2005 giao cho UBND thành phố Lạng S thu hồi đất để quy hoạch xây tiểu khu tái định cư khối 9, chưa có quyết định điều chỉnh, hủy bỏ hoặc công bố, nay Chủ tịch UBND thành phố Lạng S lại ban hành Quyết định số 4102/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 về việc phê duyệt đầu tư dự án, đầu tư xây dựng công trình tiểu khu tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr là trùng lên Dự án tiểu khu tái định cư theo Quyết định số 1618 ngày 05/8/2005 của UBND tỉnh Lạng S giao cho UBND thành phố Lạng S là dự án treo 14 năm nay chưa thực hiện được.

Từ những căn cứ trên tại thời điểm ngày 25/12/2019 có đến 2 quyết định thu hồi chưa từng có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, bà cho rằng việc UBND thành phố Lạng S ban hành các quyết định, thông báo là vi phạm về luật đất đai, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình bà.

*\* Người đại diện hợp pháp của người bị kiện UBND và Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S trình bày:*

Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành các Quyết định, Công văn bị kiện là đúng theo quy định của pháp luật:

Đối với Quyết định số 3876/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 của UBND thành phố Lạng S căn cứ khoản 6 Điều 17 Luật đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014 quy định: “*ủy ban nhân dân các cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án thuộc cấp mình quản lý*”.

Đối với Quyết định số 4102/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S căn cứ Điều 39 và Điều 40 Luật đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Chủ tịch UBND thành phố Lạng S đã Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Tiểu khu tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr, thành phố Lạng S.

Đối với Thông báo số 1246/TB-UBND ngày 25/12/2019 của UBND thành phố Lạng S căn cứ khoản 2 Điều 66, điểm a khoản 1 Điều 69 Luật Đất đai năm 2013, UBND thành phố Lạng S đã ban hành thông báo thu hồi đất đối với các hộ bị ảnh hưởng Dự án thành nhiều đợt. Trong đó, hộ ông Bùi Văn T, ban hành trong đợt ngày 25/12/2019. Ngày 03/01/2020, UBND phường Vĩnh Tr, thành phố Lạng S đã tổ chức niêm yết công khai các thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án đúng địa điểm và đăng tin thông báo đúng quy định.

Đối với Quyết định số 2725/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S căn cứ vào Thông báo thu hồi đất số 1246/TB-UBND; Báo cáo số 147/BC-UBND ngày 29/9/2020 của UBND phường Vĩnh Tr; Công văn số 883/PTQĐ ngày 09/10/2020 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Lạng S; Mẫu trích đo địa chính số 32-2019 do Công ty cổ phần tư vấn môi trường Lạng S lập ngày 14/5/2019, được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng S duyệt ngày 20/5/2019. Theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất.

Đối với Công văn số 471/UBND-PTQĐ về việc trả lời các nội dung trong đơn của bà Vi Thị Mai Ph: UBND thành phố nhận được đơn của bà Vi Thị Mai Ph đơn đề ngày 26/11/2020 qua dịch vụ bưu chính (theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh). Ngày 04/12/2020, Ban tiếp công dân thành phố Lạng S đã ban hành Công văn số 315/BTCD về việc kiểm tra, giải quyết đơn của bà Vi Thị Mai Ph, nội dung công văn thông báo cho bà Ph biết việc Ban tiếp công dân thành phố Lạng S đã chuyển đơn đến Trung tâm phát triển quỹ đất kiểm tra, giải quyết và tham mưu cho UBND thành phố Lạng S trả lời nội dung đơn của bà Ph. Sau khi xem xét nội dung đơn của bà Ph, kiểm tra hồ sơ có liên quan và đối chiếu với các quy

định pháp luật hiện hành, ngày 05/3/2021 UBND thành phố Lạng S ban hành Công văn số 471/UBND-PTQĐ về việc trả lời các nội dung trong đơn của bà Vi Thị Mai Ph.

Từ các căn cứ trên người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện.

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- *UBND tỉnh Lạng S trình bày:* Sau khi xem xét yêu cầu khởi kiện của bà Vi Thị Mai Ph, UBND tỉnh Lạng S có ý kiến như sau: Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền ban hành các Quyết định số 1618/QĐ-UB-XD ngày 05/8/2005; Quyết định số 2431/QĐ-UBND ngày 16/12/2017; Quyết định số 2772/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Lạng S là đúng theo quy định, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Lạng S giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

- *Ông Bùi Văn T; anh Bùi Duy L; anh Bùi Phi L1; chị Trần Thị Phương Th* là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bên người khởi kiện đều nhất trí với yêu cầu của người khởi kiện bà Vi Thị Mai Ph đồng thời có đơn đề nghị yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại nhưng không tiến hành đối thoại được do vắng mặt người bị kiện. Ngày 27/8/2021, Tòa án đã ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm 06/2021/HC-ST ngày 22/9/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng S đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; Luật đầu tư công; Luật đất đai năm 2013; Thông tư số 07/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ; Điều 10 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất về trình tự thủ tục thu hồi đất; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15, khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Vi Thị Mai Ph, yêu cầu hủy Quyết định số 3876/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 của UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S về chủ trương đầu tư Dự án tiêu khu tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr, thành phố Lạng S; Quyết định số 4102/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình tiêu khu tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr, thành phố Lạng S; Thông báo thu hồi đất số 1246/TB-UBND ngày 25/12/2019 của UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S; Quyết định số 2725/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S về việc kiểm đếm bắt buộc; Văn bản số 471/UBND-

PTQĐ ngày 05/3/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S về việc trả lời đơn của bà Vi Thị Mai Ph.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/10/2021, người khởi kiện là bà Vi Thị Mai Ph kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và nội dung kháng cáo và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Sự vắng mặt của các đương sự đã có đơn xin xét xử vắng mặt hoặc đã có người đại diện theo ủy quyền tham gia phiên tòa. Căn cứ khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt họ.

Người khởi kiện kháng cáo trong thời hạn luật định, bảo đảm về nội dung, hình thức theo quy định tại các Điều 204, 205, 206 Luật Tố tụng hành chính nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo của người khởi kiện: Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành, nội dung các Quyết định số 3876/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 của UBND thành phố Lạng S, Quyết định số 4102/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, Thông báo thu hồi đất số 1246/TB-UBND ngày 25/12/2019 của UBND thành phố Lạng S, Quyết định số 2725/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, Văn bản số 471/UBND-PTQĐ ngày 05/3/2021 của UBND thành phố Lạng S đã thực hiện đúng quy định của Luật đầu tư công, Luật xây dựng, Luật đất đai và các văn bản pháp luật liên quan. Vì vậy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vi Thị Mai Ph, Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của bà Ph là đúng quy định của pháp luật. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Ph, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của bà Vi Thị Mai Ph, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 06/2021/HC-ST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng S.

Về án phí: Theo Luật người cao tuổi và Điều 12 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí, bà Vi Thị Mai Ph, sinh

năm 1961 là người cao tuổi nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hành chính phúc thẩm cho bà Ph.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát và các đương sự, các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

**[1] Về tố tụng:**

Quyết định số 3876/QĐ-UBND ngày 06/10/2017 (gọi tắt là Quyết định 3876) của UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S về chủ trương đầu tư Dự án tiểu khu tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr; Quyết định số 4102/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 (gọi tắt là Quyết định 4102) của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình tiểu khu tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr; Thông báo số 1246/TB-UBND ngày 25/12/2019 (gọi tắt là Thông báo 1246) của UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S về việc thu hồi đất; Quyết định số 2725/QĐ-UBND ngày 04/11/2020 (gọi tắt là Quyết định 2725) của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S về việc kiểm đếm bắt buộc; Văn bản số 471/UBND-PTQĐ ngày 05/3/2021 (gọi tắt là Văn bản 471) của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S, tỉnh Lạng S về việc trả lời đơn của bà Vi Thị Mai Ph là các quyết định và văn bản trong lĩnh vực quản lý đất đai, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính. Tòa án nhân dân tỉnh Lạng S thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Quyết định số 3876 ban hành ngày 06/10/2017; Quyết định số 4102 ban hành ngày 31/10/2017, các quyết định này là căn cứ ban hành Thông báo thu hồi đất số 1246 ban hành ngày 25/12/2019; Quyết định số 2725 ban hành ngày 04/11/2020; Văn bản số 471 ban hành ngày 05/3/2021. Ngày 06/5/2021 bà Vi Thị Mai Ph khởi kiện là đảm bảo về thời hiệu khởi kiện. Tòa án có thẩm quyền có quyền xem xét tính hợp pháp của các quyết định này theo khoản 1 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính 2015; Thông báo thu hồi đất số 1246 đối với hộ gia đình ông Bùi Văn T ban hành ngày 25/12/2019. Tuy nhiên, thông báo này là căn cứ để ban hành Quyết định số 2725 ngày 04/11/2020, do đó, Tòa án có thẩm quyền có quyền xem xét tính hợp pháp của Thông báo này theo khoản 1 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính 2015. Quyết định số 2725 về việc kiểm đếm bắt buộc của UBND thành phố Lạng S được ban hành ngày 04/11/2020, ngày 06/5/2021 bà Ph có đơn khởi kiện, nên thời hiệu khởi kiện quyết định này vẫn còn theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính; Công văn số 471 ban hành ngày 05/3/2021, ngày 11/3/2021, bà Ph nhận được Công văn số 471, do vậy, thời hiệu khởi kiện đối với Công văn số 471 vẫn còn theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính 2015.

Kháng cáo của người khởi kiện trong hạn luật định, đảm bảo về hình thức, được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Văn T, anh Bùi Duy L, anh Bùi Phi L1, chị Trần Thị Ph Th vắng mặt đều có đơn xin xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của bà Vi Thị Mai Ph, Hội đồng xét xử thấy:

[2.1] Quyết định số 3876 ban hành ngày 06/10/2017; Quyết định số 4102 ban hành ngày 31/10/2017; Thông báo thu hồi đất số 1246 ban hành ngày 25/12/2019; Quyết định số 2725 ban hành ngày 04/11/2020 được Chủ tịch và UBND thành phố Lạng S ban hành đúng thẩm quyền, đúng thể thức văn bản và phù hợp với quy định của pháp luật. Văn bản số 471 ban hành ngày 05/3/2021, chưa đúng theo quy định của Luật tiếp công dân và trình tự thủ tục giải quyết đơn khiếu nại theo Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ, tuy nhiên, không làm ảnh hưởng đến bản chất của các Quyết định và Thông báo bị khởi kiện trong vụ án.

Ngày 05/8/2005 UBND tỉnh Lạng S ban hành Quyết định số 1618 thu hồi đất và giao đất cho UBND thành phố Lạng S quy hoạch xây dựng tiểu khu tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr, thành phố Lạng S với diện tích thu hồi là 24.909,8m<sup>2</sup>. Do quá trình thực hiện vướng mắc về kinh phí nên ngày 16/12/2017 UBND tỉnh Lạng S ban hành Quyết định số 2431/QĐ-UBND về việc chấm dứt thực hiện dự án và giao cho UBND thành phố Lạng S thực hiện thủ tục quyết toán các chi phí đã thực hiện, tiếp tục quản lý đối với diện tích đất đã thực hiện xong công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng.

Để trách lãng phí nguồn vốn ngân sách đã chi trả cho các hộ dân, ngày 06/10/2017, UBND thành phố Lạng S đã ban hành Quyết định số 3876 về chủ trương đầu tư dự án. Ngày 31/10/2017, Chủ tịch UBND tỉnh Lạng S ban hành Quyết định số 4102 về việc phê duyệt Dự án đầu tư công trình tiểu khu tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr. Ngày 20/7/2018, Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng S ban hành Nghị quyết số 08/NQ-HĐND về bổ sung danh mục dự án phải thu hồi đất năm 2018 trên địa bàn tỉnh Lạng S, trong đó có Dự án tiểu khu tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr. Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng S năm 2018 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2019, UBND thành phố Lạng S đã ban hành Thông báo thu hồi đất số 1246 ngày 25/12/2019, đối với diện tích các thửa 20, 21, 12.1 của hộ gia đình ông Bùi Văn T. Do hộ ông T không nhận giấy mời, không phối hợp nên UBND thành phố Lạng S đã ban hành Quyết định kiểm đếm bắt buộc số 2725 ngày 04/11/2020 đối với hộ gia đình ông Bùi Văn T. Bà Vi Thị Mai Ph đã có đơn khiếu nại về việc không đồng ý kiểm đếm bắt buộc, yêu cầu UBND thành phố Lạng S niêm yết các văn bản liên quan. Sau khi nhận được văn bản trả lời của UBND thành phố Lạng S, bà Vi Thị Mai Ph không

đồng ý, nên khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định hành chính liên quan đến nội dung này.

[2.2] Về yêu cầu hủy Quyết định số 3876 ngày 06/10/2017 của UBND thành phố Lạng S về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng công trình tiểu khu tái định cư khối 9, Hội đồng xét xử thấy: Dự án tiểu khu tái định cư khối 9, phường Vĩnh Tr thuộc danh mục dự án, công trình xây dựng cơ bản năm 2017 được thông qua tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/12/2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Lạng S. Trên cơ sở Tờ trình số 1236/TTr-QLDA của Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố và Báo cáo của Hội đồng thẩm định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công thành phố Lạng S số 509/BC-HĐTĐ cùng ngày 05/10/2017, UBND thành phố Lạng S ban hành Quyết định số 3876 là đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Đầu tư công năm 2014. Nội dung Quyết định số 3876 phê duyệt về mục tiêu đầu tư Dự án tiểu khu tái định cư khối 9 thuộc dự án nhóm c theo Luật đầu tư công nhằm đáp ứng nhu cầu nhà ở cho nhân dân, giải quyết nhu cầu đất ở tái định cư, xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị; quy mô đầu tư; tổng mức đầu tư; thời gian thực hiện dự án từ 2017-2022 ... theo đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 31 Luật đầu tư công.

[2.3] Về yêu cầu hủy Quyết định số 4102 ngày 31/10/2017 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình tiểu khu tái định cư khối 9, Hội đồng xét xử thấy: Chủ tịch UBND thành phố Lạng S quyết định phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình tiểu khu tái định cư khối 9 từ ngân sách của thành phố đã được thông qua tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 16/12/2016 của HĐND thành phố Lạng S là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 4 Điều 39 Luật đầu tư công năm 2014.

Sau khi chủ trương dự án được phê duyệt theo Quyết định số 3876 của UBND thành phố Lạng S, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Lạng S đã lập, trình và được Sở Xây dựng tỉnh Lạng S thẩm định dự án theo đúng quy định tại Điều 24 Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý đầu tư xây dựng công trình và Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng. Căn cứ Thông báo thẩm định số 1092/TB-SXD ngày 27/10/2019 của Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND thành phố Lạng S đã quyết định phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình tiểu khu tái định cư khối 9 là đúng trình tự, thủ tục.

Quyết định số 4102 về phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình tiểu khu tái định cư khối 9 có nội dung cụ thể hóa chủ trương đầu tư đã được phê duyệt tại Quyết định số 3876 ngày 06/10/2017 của UBND thành phố Lạng S, quy định cụ thể về quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, nguồn vốn.... Do đó, về thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành, nội dung Quyết định số 4102 đã thực hiện đúng quy định của Luật đầu tư công, Luật xây dựng và các văn bản hướng dẫn liên quan.



Bà Vi Thị Mai Ph khởi kiện cho rằng, sau khi UBND tỉnh Lạng S ban hành Quyết định số 2431 thì các Quyết định số 3876 và 4102 đã hết hiệu lực. Tuy nhiên, Quyết định số 3876 là quyết định về chủ trương đầu tư dự án chưa phải quyết định phê duyệt đầu tư dự án, thời điểm phê duyệt chủ trương đầu tư dự án thì dự án chưa hình thành. Ngày 26/10/2017, UBND tỉnh Lạng S đã có Thông báo số 432/TB-UBND ngày 26/10/2017, thông báo kết luận giao ban của Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND tỉnh Lạng S (tại cuộc họp giao ban ngày 23/10/2017) trong đó có nội dung: Đồng ý chấm dứt thực hiện Dự án tiểu khu tái định cư khối 9 đã được UBND tỉnh Lạng S phê duyệt năm 2004 và giao UBND thành phố Lạng S lập dự án mới theo hình thức đầu tư công.

Trên cơ sở đó, ngày 31/10/2017, UBND thành phố Lạng S ban hành Quyết định số 4102 về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình tiểu khu tái định cư khối 9. Mặt khác, Dự án tiểu khu tái định cư khối 9 được phê duyệt đầu tư dự án năm 2004 theo Quyết định phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án số 1923-QĐ-UB-XD ngày 08/12/2004, thời gian thực hiện là năm 2004-2005 (Quyết định số 1923). Đến tháng 10/2017, Quyết định số 1923 đã hết thời gian thực hiện dự án, căn cứ pháp lý, các quy định của pháp luật có liên quan về đầu tư xây dựng, cơ chế chính sách, nguồn vốn đầu tư tại Quyết định số 1923 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng S đã không còn phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành, không còn cơ sở pháp lý để thực hiện các bước tiếp theo của dự án. Như vậy, việc UBND thành phố Lạng S ban hành Quyết định số 3876, Quyết định số 4102 được thực hiện đúng trình tự, thủ tục đầu tư về thẩm quyền quyết định đầu tư theo quy định tại Điều 39, về căn cứ lập, thẩm định, quyết định dự án theo quy định tại Điều 40 Luật đầu tư công năm 2014.

[2.4] Về yêu cầu hủy Thông báo Thu hồi đất số 1246 ngày 25/12/2019 của UBND thành phố Lạng S, Hội đồng xét xử thấy: Căn cứ khoản 3 Điều 62, Điều 63 Luật đất đai 2013, Dự án này thuộc danh mục thu hồi đất để phát triển kinh tế-xã hội, vì lợi ích quốc gia, công cộng, được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng S thông qua tại Nghị quyết số 08 ngày 20/7/2018, phù hợp với quy hoạch sử dụng đất năm 2019 theo Quyết định số 2772/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Lạng S về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 của thành phố Lạng S. Thành phần hồ sơ đúng quy định tại Điều 9 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, gồm: Tờ trình của Phòng Tài nguyên và Môi trường, vị trí, ranh giới, diện tích thu hồi theo Kế hoạch sử dụng đất năm 2019, mảnh trích đo địa chính số 32 - 2019.

Thông báo thu hồi đất số 1246 ngày 25/12/2019 đối với diện tích đất của hộ ông Bùi Văn T, đang sử dụng gồm 301,4m<sup>2</sup> thuộc thửa 12.1 diện tích 131m<sup>2</sup>, thửa 20 diện tích 33,4m<sup>2</sup> và thửa 21 diện tích 137m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 16 bản đồ địa chính phường Vĩnh Tr, thành phố Lạng S. Đối với thửa 12.1, ngày 06/4/2021 UBND thành phố Lạng S ban hành Công văn số 784/UBND- TNMT, trong đó sửa đổi diện tích bị thu hồi theo Thông báo 1246 đối với thửa 12.1 là 40,5m<sup>2</sup>.

Trước đó, ông Bùi Văn T đã được nhận số tiền 183.671.300 đồng đền bù theo Quyết định số 1913/QĐ-UBND ngày 29/9/2009 của UBND tỉnh Lạng S. Ngày 10/11/2009, ông Bùi Văn T đã ký Biên bản bàn giao mặt bằng đối với các thửa 12.1 diện tích 137,5m<sup>2</sup>, thửa 20, diện tích 733,4m<sup>2</sup> và thửa 21 diện tích 137m<sup>2</sup>. Trong đó, diện tích thửa 20, 21 được xác định là đất công nhưng gia đình ông Bùi Văn T đã được Nhà nước hỗ trợ 100% giá trị bồi thường đất nông nghiệp. Tuy nhiên, theo Công văn số 2751/UBND-TNMT ngày 17/9/2021 của UBND thành phố Lạng S xác định năm 2009 chỉ bàn giao mặt bằng trên giấy tờ, hiện trạng các hộ dân vẫn quản lý sử dụng từ đó đến nay. Do đó, sẽ phải triển khai thực hiện quy trình giải phóng mặt bằng với 54 hộ dân và 01 tổ chức, trong đó, 30 hộ dân đã nhận tiền phải thực hiện lại trình tự, thủ tục và phê duyệt Ph án bồi thường theo giá trị chênh lệch và điều chỉnh giảm giá trị, 24 hộ gia đình triển khai thực hiện theo quy trình mới. Thông báo thu hồi đất số 1246 đều đã đảm bảo đúng quy định tại Điều 62, Điều 63, Điều 67 Luật đất đai năm 2013, Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

[2.5] Về yêu cầu hủy Quyết định kiểm đếm bắt buộc số 2725 ngày 04/11/2020, Hội đồng xét xử thấy: Về thành phần hồ sơ gồm: Thông báo thu hồi đất số 1246, Báo cáo của UBND phường Vĩnh Tr, thành phố Lạng S về quá trình vận động, tuyên truyền với các hộ gia đình, văn bản đề nghị kiểm đếm bắt buộc của tổ chức làm nhiệm vụ giải phóng mặt bằng, mảnh trích đo địa chính khu đất là đầy đủ, đúng quy định tại Điều 10 Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 2/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Quyết định số 2725 ban hành đúng mẫu số 08 theo Thông tư số 30 ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Sau khi ban hành Thông báo thu hồi đất số 1246 ngày 03/01/2020, UBND thành phố Lạng S đã niêm yết công khai tại trụ sở UBND phường Vĩnh Tr, Nhà văn hóa khối 9, thông báo trên hệ thống loa phát thanh của phường; ngày 28/02/2020 tổ chức họp triển khai tại Nhà văn hóa khối 9, phường Vĩnh Tr. Ngày 17/9/2020, UBND thành phố Lạng S đã ban hành Giấy mời hộ ông Bùi Văn T để thực hiện kiểm đếm bắt buộc, nhưng ông T không nhận nên UBND phường Vĩnh Tr, thành phố Lạng S đã có biên bản làm việc, tuyên truyền, vận động nhưng gia đình ông Bùi Văn T không có mặt và trả lại giấy mời. Như vậy, do ông Bùi Văn T không hợp tác với cơ quan có thẩm quyền, nên ngày 03/01/2020 Chủ tịch UBND thành phố Lạng S ban hành Quyết định kiểm đếm bắt buộc số 2725 là đúng quy định tại điểm d khoản 1 Điều 69 Luật đất đai năm 2013.

[2.6] Về yêu cầu hủy Công văn số 471 ngày 05/3/2021 của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S trả lời đơn của bà Vi Thị Mai Ph, Hội đồng xét xử thấy: Ngày 26/11/2020, bà Ph có đơn khiếu nại với nội dung: Gia đình bà chưa đồng ý thực hiện kiểm đếm bồi thường, do quyết định kiểm đếm sai tên người sử dụng đất, kế hoạch triển khai gấp, gia đình bà không kịp chuẩn bị. Đề nghị UBND thành phố Lạng S tiến hành niêm yết các văn bản liên quan như: Quyết

định thu hồi quyết định số 1618 ngày 05/8/2005 của UBND tỉnh Lạng S về thu hồi đất giao cho UBND thành phố Lạng S; Niêm yết quyết định thu hồi đất lần 2 sau khi thu hồi Quyết định số 1618; quyết định điều chỉnh quy hoạch đất lần 2, kế hoạch điều chỉnh dự án, quyết định điều chỉnh bản đồ quy hoạch; Niêm yết danh sách các hộ không bị ảnh hưởng bởi dự án; Niêm yết Công văn số 1084/UBND ngày 08/5/2020 của UBND thành phố Lạng S về việc điều chỉnh ranh giới dự án,... Ngày 30/11/2020 Ban Tiếp công dân thành phố Lạng S nhận được đơn của bà Vi Thị Mai Ph; ngày 04/12/2020 chuyển cho Trung tâm phát triển quỹ đất để tham mưu cho UBND thành phố Lạng S trả lời trước ngày 20/12/2020 và thông báo cho bà Ph biết. Ngày 05/3/2021, UBND thành phố Lạng S ban hành Công văn số 471 trả lời bà Vi Thị Mai Ph. Xét thấy, mặc dù đơn của bà Ph ghi tiêu đề là đơn khiếu nại, nhưng nội dung đơn không khiếu nại về quyết định hành chính hoặc hành vi hành chính cụ thể mà chỉ nêu lý do bà không nhận giấy mời, không đồng ý cho kiểm đếm bắt buộc, đề nghị niêm yết và sao gửi cho bà các văn bản liên quan đến dự án. Vì vậy bản chất đây chỉ là đơn kiến nghị, phản án và không giải quyết theo trình tự Luật khiếu nại mà được giải quyết theo Luật tiếp công dân, Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Thông tư 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh. Tuy nhiên, thời hạn ban hành Công văn số 471 là chưa đảm bảo theo Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ và quá thời hạn theo yêu cầu của Ban Tiếp công dân thành phố Lạng S. Bà Vi Thị Mai Ph khiếu nại cho rằng Quyết định kiểm đếm bắt buộc ghi sai tên chồng bà, kế hoạch triển khai gấp, gia đình bà không kịp chuẩn bị; Bà đề nghị thực hiện niêm yết các văn bản liên quan đến dự án và cung cấp bản sao văn bản thì bà sẽ đồng ý cho kiểm đếm. Công văn số 471 trả lời bà Vi Thị Mai Ph về quá trình triển khai thực hiện dự án và việc thực hiện thu hồi đất đối với gia đình bà Vi Thị Mai Ph, khẳng định việc ban hành thông báo thu hồi đất, quyết định kiểm đếm bắt buộc đối với hộ gia đình bà Ph là đúng quy định. Như vậy, về thời hạn giải quyết đơn của bà Vi Thị Mai Ph mặc dù có thiếu sót nhưng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và nội dung Công văn số 471 đã khẳng định việc triển khai dự án, quá trình thực hiện công tác thu hồi đất của gia đình bà Ph được thực hiện đúng quy định Luật đầu tư công, các văn bản hướng dẫn liên quan tuy nhiên về thời hạn giải quyết đơn của Chủ tịch UBND thành phố Lạng S chưa đảm bảo theo quy định của Luật Tiếp công dân và Thông tư số 07/2014/TT-TTCT ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ về thời hạn, do đó Chủ tịch UBND thành phố Lạng S cần rút kinh nghiệm khi giải quyết đơn kiến nghị của công dân.

[2.7] Xét các quyết định có liên quan: Quyết định số 1806/QĐ-UBND, ngày 08/7/2021 của UBND thành phố Lạng S; Quyết định về việc cưỡng chế thực hiện kiểm đếm bắt buộc; Giấy mời số 759/GM-TCCCKĐBB ngày 14/7/2021 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Lạng S; Kế hoạch cưỡng chế số 757/KH-

TCCKĐBB ngày 14/7/2021 của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Lạng Sơn; Công văn số 2323/UBND-PTQD ngày 13/8/2021 của UBND thành phố Lạng Sơn là đảm bảo đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, nội dung ban hành.

Xét thấy Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Vi Thị Mai Ph là có căn cứ, đúng pháp luật. Bà Ph kháng cáo nhưng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ mới, do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Ph, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Bà Vi Thị Mai Ph là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện bà Vi Thị Mai Ph, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 06/2021/HC-ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

2. Về án phí: Miễn án phí hành chính phúc thẩm cho bà Vi Thị Mai Ph.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự (theo đ/c);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Tự Học**